

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 33

PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỄN (Phần 33)

Lại nữa, thiện nam! Nhân việc cầu Thiện tri thức này, ông đừng để thân tâm của mình mệt mỏi; gặp Thiện tri thức không nên nhầm chán, thỉnh vấn Thiện tri thức, không nên cho là khổ nhọc rồi nản chí, gần gũi Thiện tri thức, đừng có ý thoái chuyển; cúng dường Thiện tri thức đừng để gián đoạn; tùy thuận lời dạy của Thiện tri thức không nên phản đối, đối với những công đức của Thiện tri thức, không nên nghi ngờ; nghe Thiện tri thức diễn thuyết môn xuất ly, thì nên dứt khoát tuân hành; thấy Thiện tri thức, tùy thuận hạnh phiền não, thì không nên sinh tị hiềm; hết tâm tin tưởng vào Thiện tri thức gì thay đổi. Vì sao? Thiện nam! Vì nhờ Thiện tri thức mà Bồ-tát được nghe hạnh của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được thành tựu công đức của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được phát sinh đại nguyện của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà phát triển được thiện căn của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được thâu gom các pháp trợ đạo của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được mở toang ánh sáng pháp của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được thành tựu môn xuất ly của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức nên được tu học giới thanh tịnh của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được an trụ pháp công đức của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được thanh tịnh tâm tự tánh của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà phát minh được chí kiên cố của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đầy đủ môn Đà-la-ni biện tài của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà có khả năng sinh ra tạng thanh tịnh của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà xuất hiện được ánh sáng trí của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà đạt được nguyện tăng thượng của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đồng một nguyện với tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được nghe pháp thù thắng của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đến những chỗ bí mật của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đến đạo pháp báu của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được phát triển mầm thiện căn của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được khuếch trương biển trí tuệ của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà bảo vệ được tạng sâu kín của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà gìn giữ được đồng phước đức của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được làm thanh tịnh đạo thọ sinh của Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà lãnh thọ được mây chánh pháp của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đi vào đạo xuất thế của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà phát sinh toàn đại hoan hỷ của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà đạt được quả Bồ-đề của tất cả Như Lai; nhờ Thiện tri thức mà thâu giữ được những gì diệu hạnh của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được khai quật công đức của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được đi nghe diệu pháp khắp nơi; nhờ Thiện tri thức mà được diễn thuyết tâm của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được thành tựu năng lực Đại Từ của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được sinh năng lực đại Bi của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà được nắm giữ năng lực tự tại của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà

được phát sinh Bồ-đề phần của tất cả Bồ-tát; nhờ Thiện tri thức mà có khả năng làm việc lợi ích của tất cả Bồ-tát.

Thiện nam! Tất cả Bồ-tát đều nhờ vào sự gìn giữ của Thiện tri thức mà không rơi vào nẻo ác; nhờ sự thành tựu của Thiện tri thức mà thọ sinh tự tại; nhờ sự chỉ dẫn của Thiện tri thức mà đạt được trí tức trụ; nhờ sự khai phát của Thiện tri thức mà biết tất cả kiếp; nhờ sự tiếp nhận của Thiện tri thức mà không còn thoái chuyển nơi Đại thừa; nhờ sự quán sát của Thiện tri thức mà không còn hủy phạm giới Bồ-tát; nhờ sự bảo vệ gìn giữ của Thiện tri thức mà không giống ruồi theo bạn ác; nhờ sự dưỡng dục của Thiện tri thức mà không đánh mất pháp Bồ-tát; nhờ sự thâm giữ của Thiện tri thức mà vượt khỏi hàng phàm phu; nhờ sự chỉ dạy của Thiện tri thức mà không bị rơi vào hàng Nhị thừa; nhờ sự hướng dẫn của Thiện tri thức mà được ra khỏi thế gian; nhờ sự che chở của Thiện tri thức mà có khả năng không nhiễm pháp thế gian; nhờ sự vỗ về nuôi nấng của Thiện tri thức mà tu được tất cả hạnh của tất cả Bồ-tát, tâm không toán loạn; nhờ sự phát khởi của Thiện tri thức mà được đầy đủ tất cả trợ đạo, không làm nản chí; nhờ uy lực của Thiện tri thức mà không bị nghiệp chướng làm tan hoại; nhờ sự chịu giữ của Thiện tri thức mà không bị các ma khổng chế; nhờ mặc giáp nhẫn nhục của Thiện tri thức mà có khả năng tiếp nhận tất cả các lời ác hủy nhục; nhờ sự an ủi của Thiện tri thức mà tâm không vương bận sự khổ vui ở đời; nhờ sự sinh trưởng của Thiện tri thức mà có khả năng diệt trừ các kiêu mạn thường yêu thích giáo pháp; nhờ sự bảo hộ của Thiện tri thức mà có khả năng làm viên mãn tịnh giới của Bồ-tát; nhờ oai lực của Thiện tri thức mà có khả năng hiểu rõ các pháp tâm không có chỗ nắm bắt; nhờ sự an ủi của Thiện tri thức mà tâm có khả năng không sợ hãi Tam giới; nhờ sự chỉ bày của Thiện tri thức, nên có khả năng biết thông thạo con đường ra khỏi Tam giới; nhờ sự chuyên cần tu tập của Thiện tri thức, nên tin hiểu pháp sâu xa không biết nhàm chán; nhờ sự hướng dẫn của Thiện tri thức, nên không bị danh lợi kiêu mạn thúc ép; nhờ sự thuyết giảng của Thiện tri thức, nên được trí tức trụ biết được nhân quá khứ; nhờ sự gia trì của Thiện tri thức, nên đối với ngàn mé vị lai đạt được thiện xảo; nhờ khả năng sinh của Thiện tri thức, nên đạt được trí thiện xảo, biết rõ ba đời; nhờ sự thâm nạp của Thiện tri thức, nên có khả năng thay đổi nghiệp y báo chánh báo của chúng sinh; nhờ sự bảo hộ khắp của Thiện tri thức, nên có khả năng đầy đủ các điều thiện, bên trong ẩn chứa sự hổ thẹn; nhờ năng lực tùy thuận của Thiện tri thức, mà có khả năng dẫn dắt chúng sinh bằng những lời hiền hòa và nhan sắc tươi nhuận; nhờ sự tu hành của Thiện tri thức, nên có khả năng xa rời tất cả những thường kiến, đoạn kiến; nhờ sự tùy thuận bảo hộ của Thiện tri thức, nên có khả năng xa rời các pháp: Thịnh, suy, khen, chê; nhờ sự chỉ dẫn của Thiện tri thức mà không nói đến khả năng của mình mà chỉ khen ngợi công đức của người khác; nhờ khéo léo chỉ dẫn của Thiện tri thức mà có khả năng chuyên cần tu tập pháp Bồ-đề phần; nhờ sự tuyển chọn của Thiện tri thức, nên có khả năng diễn đạt lý thú sâu xa của Khế kinh; nhờ sự chuyên tu của Thiện tri thức, nên có thể yêu thích công đức thành tựu Đầu-đà; nhờ sự tiên phong của Thiện tri thức, nên đạt được thiện xảo từ các pháp không.

Thiện nam! Nhờ sự chỗ nương tựa và phụng sự Thiện tri thức; cho mà có khả năng làm cho tăng trưởng vô lượng, vô biên pháp Bồ-đề phần của tất cả các vị Đại Bồ-tát. Vì sao? Thiện nam! Vì bậc Thiện tri thức, có khả năng làm thanh tịnh các pháp ác, có khả năng rời bỏ các triền cái làm chướng ngại, có khả năng dẹp tan mây vô minh che phủ, có khả năng giải tỏa tất cả các kiến buộc ràng, có khả năng đưa ra khỏi thành đại khổ vì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sinh tử, có khả năng xả bỏ nơi chấp trước, có khả năng rọc tan lưới của tất cả ác ma, có khả năng nhổ bỏ tất cả tên độc về khổ, có khả năng ra khỏi rừng sâu vô minh, có khả năng qua khỏi đồng hoang tà kiến, có khả năng vượt qua những dòng thác các hữu, có khả năng nhổ ra khỏi vũng bùn ái dục, có khả năng không rơi vào những con đường tà ác, có khả năng mở thông con đường giác ngộ, có khả năng làm cho an trụ tinh tấn, có khả năng đưa đến nơi tu hành, có khả năng làm thanh tịnh tánh đạo Nhất thiết trí, có khả năng làm cho con mắt trí càng sáng tỏ, có khả năng làm phát triển tâm Bồ-đề, có khả năng làm cho tâm đại Bi bộc phát, có khả năng thuyết tất cả hạnh Bồ-tát, có khả năng chỉ dạy tất cả Ba-la-mật, có khả năng an trí nơi tất cả hàng Bồ-tát, có khả năng làm cho đạt được các môn nhẫn, có khả năng làm phát sinh tất cả các thiện căn, có khả năng thành tựu tất cả những vật dụng trợ đạo, có khả năng ban cho tất cả đại công đức, có khả năng giúp đến khắp chỗ của tất cả chư Phật, có khả năng chỉ rõ tất cả pháp công đức, có khả năng khuyên tu tất cả lợi ích thù thắng, có khả năng khích lệ tất cả đều tu đạo, có khả năng hướng dẫn ra khỏi cửa sinh tử, có khả năng lấp bít tất cả lối tà, có khả năng giúp đi vào đạo chân thật, có khả năng dùng ánh sáng pháp chiếu rọi khắp nơi, có khả năng trút mưa pháp thấm nhuần khắp nơi, có khả năng giúp cho trọng sư trưởng, xa rời sự lười biếng, có khả năng làm cho nhập pháp bạch tịnh tâm không nhầm chán.

Thiện nam! Bạc Thiện tri thức, ví như bậc thầy mô phạm, có khả năng dùng lời hay để chỉ dạy.

Bạc Thiện tri thức như bạn đồng hành sống ở trong chùa không rời nhau.

Bạc Thiện tri thức như thần thông tối thắng có khả năng hiện mọi thứ tự tại.

Bạc Thiện tri thức như kiếm Kim cương có khả năng chặt đứt phiền não và tùy miên.

Bạc Thiện tri thức như người thân của thầy giáo, có khả năng giúp sám hối trừ năm tội phạm.

Bạc Thiện tri thức như thắng định, có khả năng diệt trừ tất cả tùy phiền não.

Bạc Thiện tri thức như gương Ma-ni, giúp chứng túc trụ trí ngay hiện tại.

Bạc Thiện tri thức giống như nhịp cầu giúp cho mọi người vượt qua các dòng hữu.

Bạc Thiện tri thức có khả năng cắt nát lưới nghi ngờ và khéo léo dứt hẳn nghiệp dĩ thực.

Bạc Thiện tri thức có khả năng khéo léo ở yên, làm nhanh chóng gia nhập vào hàng Bất thoái.

Bạc Thiện tri thức có khả năng làm tin tưởng chắc chắn về nghiệp quả vi tế, như chính mình được thấy.

Bạc Thiện tri thức có khả năng khuyến khích tu tập và chê trách tất cả pháp bất thiện.

Bạc Thiện tri thức chính là con mắt trí tuệ không chìm đắm vào tất cả pháp.

Bạc Thiện tri thức, tâm như ngọn đèn sáng, thuận tánh bản giác, mà thông hiểu rõ.

Bạc Thiện tri thức như người giảng đạo, giảng cho hàng đại chúng nơi chúng hội.

Bạc Thiện tri thức có khả năng bỏ bạn ác, không đến chỗ ở của người ác.

Bạc Thiện tri thức xả ác luật nghi, có khả năng làm phát triển thiện luật nghi.

Bạc Thiện tri thức có khả năng giáo hóa đúng lúc, tùy theo căn cơ của chúng sinh mà thuyết giảng.

Bạc Thiện tri thức khuyên tu tập tùy thuận, xả bỏ cơ áo để thấu nạp chúng sinh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bậc Thiện tri thức là vị thầy đi trước dẫn đường, làm cho ta tu hành đúng với lời dạy.

Bậc Thiện tri thức giúp thâm nhập trọn vẹn vào định đẳng trì, đẳng chí.

Bậc Thiện tri thức giống như lương y, có khả năng biết tiết độ trong việc ăn uống.

Bậc Thiện tri thức giống như vị thầy Du-già, có khả năng giúp ta nhập vào hạnh tương ứng.

Bậc Thiện tri thức có khả năng chỉ dẫn giúp ta thấy được cảnh giới thù thắng của Bồ-tát.

Bậc Thiện tri thức có khả năng làm cho giác ngộ, giúp ta hiểu rõ bản tánh của các pháp.

Bậc Thiện tri thức có khả năng an ủi, làm cho các chúng sinh hết ưu buồn khổ não.

Bậc Thiện tri thức giống như lụa mềm, có khả năng thu gom chúng sinh nhập vào trí Phật.

Gặp bậc Thiện tri thức như được ấn vua, đối với tất cả pháp sẽ không bị chướng ngại.

Bậc Thiện tri thức là người có khả năng hướng dẫn phát tâm, giúp cho chúng sinh nhập nẻo chủng trí.

Bậc Thiện tri thức là vườn ngự uyển pháp, cũng là nơi mà các Bồ-tát yêu thích.

Bậc Thiện tri thức như vị tướng mạnh mẽ, dẹp tan tất cả quân ma.

Bậc Thiện tri thức là thần chú đại minh có khả năng trừ hết tất cả khổ ách.

Bậc Thiện tri thức như con thuyền lớn, vượt qua biển sinh tử đến bờ bên kia.

Bậc Thiện tri thức như ngọc châu như ý có khả năng giúp tất cả nhu cầu đều viên mãn.

Bậc Thiện tri thức có khả năng cứu hộ, cứu giúp chúng sinh nơi các đường ác.

Bậc Thiện tri thức là tướng dẫn đường đi trước để cùng tu mười tám pháp Bất cộng của Đức Phật.

Bậc Thiện tri thức như đồ trang sức, để điểm tô tất cả Pháp thân thanh tịnh.

Bậc Thiện tri thức như ngọc anh lạc xinh đẹp, để trang sức cho những Phật tử phát tâm.

Bậc Thiện tri thức giống như người con trưởng, có khả năng kế thừa dòng Phật làm cho liên tục không dứt.

Bậc Thiện tri thức như cái bình hiền đức, chứa đầy công đức và trí tuệ của chư Phật.

Bậc Thiện tri thức như ngọc Ma-ni sáng, có khả năng làm sạch tất cả bụi nhơ nơi tâm.

Bậc Thiện tri thức như giới thanh tịnh, có khả năng làm cho ba nghiệp đều trở mà thanh tịnh.

Bậc Thiện tri thức giống như chìa khóa, có khả năng mở toang tất cả cửa giải thoát.

Bậc Thiện tri thức giống như con đường lớn, nơi thực hành hạnh và trí của Phật.

Bậc Thiện tri thức chính là cảnh giới của Phật, chẳng phải cảnh giới của hàng Nhị thừa.

Bậc Thiện tri thức như lời dạy chánh trí, không phải chỉ biết cảnh giới của Tam thừa.

Bậc Thiện tri thức như quả đẳng lưu đồng loại sinh như các chủng trí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bậc Thiện tri thức như đôi mắt sáng, có khả năng chỉ con đường nguy hiểm cho chúng sinh.

Bậc Thiện tri thức giống như môn Tổng trì, có khả năng nắm giữ sự tu học của các chúng sinh.

Bậc Thiện tri thức là công năng phát sinh, làm phát sinh tất cả ánh sáng trí tuệ.

Bậc Thiện tri thức là công năng phá tan, phá tan tất cả bóng tối vô minh.

Bậc Thiện tri thức như thần dược, có khả năng trừ các bệnh nghiệp của chúng sinh.

Bậc Thiện tri thức như kho vô tận, làm sung mãn tất cả nguyện của chúng sinh.

Bậc Thiện tri thức như phương tiện khéo, khéo léo chứng đắc quả vị của chư Phật.

Bậc Thiện tri thức giống như cửa ngõ, giúp sự hành đạo thiếu dục tri túc.

Bậc Thiện tri thức như công năng tạo nghiệp, có khả năng làm cho ta chuyên cần tu tập nghiệp thanh tịnh.

Bậc Thiện tri thức như người giảng đạo, làm cho mọi người xa lánh các nhân duyên hiểm nạn.

Bậc Thiện tri thức giống như pháp chỉ quán, làm dứt hết tất cả pháp khát ái.

Bậc Thiện tri thức là người thuyết về trí tuệ, làm cho ta nhập sâu vào nghĩa vô sinh.

Bậc Thiện tri thức có khả năng chiếu ánh sáng, làm cho nhân quả không hoại mất.

Bậc Thiện tri thức như nơi yên tĩnh, có khả năng làm cho tâm họ yên tĩnh để tu tập đạo.

Bậc Thiện tri thức là người chỉ đường, hướng dẫn đến chỗ hội họp của Như Lai.

Bậc Thiện tri thức giống như mặt trời mặt trăng, có khả năng chiếu sáng pháp sâu xa.

Bậc Thiện tri thức như bậc thầy mô phạm, có khả năng phân biệt trí vi tế cho mọi người.

Bậc Thiện tri thức là người có khả năng làm cho mọi người giác ngộ, giúp ta liễu ngộ các pháp đều như mộng, như huyễn.

Bậc Thiện tri thức là nghi phạm thù thắng, thường tùy thuận ủng hộ chúng sinh.

Bậc Thiện tri thức có khả năng biết được trí thế gian; mà khi đến, lúc đi, nói năng im lặng, tâm đều không loạn.

Bậc Thiện tri thức nhằm chán tâm ác, giác ngộ tự tánh, xa lìa ngu muội.

Bậc Thiện tri thức phụng sự hàng cao đức, không chấp vào ta, người và sự lười biếng.

Bậc Thiện tri thức tiêu diệt các hoặc, quán thân của mình và người là không thể nắm bắt.

Bậc Thiện tri thức có đầy đủ trí giác ngộ, tùy thuận và hiểu biết hết pháp thế gian và xuất thế gian.

Bậc Thiện tri thức tránh xa việc vô ích, để giúp mình và người vượt qua các hữu.

Bậc Thiện tri thức là trí chân thật, biết khắp tất cả thể sinh diệt.

Bậc Thiện tri thức không nắm bắt không lo lắng mà quán sát thể của nghiệp mà mình đã tạo trong quá khứ.

Bậc Thiện tri thức hành hạnh Đầu-đà, thường tắm rửa bằng pháp của Bồ-tát.

Bậc Thiện tri thức đạt được nghĩa vô ngại, giác ngộ về thể chân thật khác nhau.

Bậc Thiện tri thức không cầu khen ngợi, không nêu đức của mình, che việc tôn kính.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bậc Thiện tri thức đầy đủ trí diệu nhãn, giác ngộ hết về nghiệp quả của mình.

Bậc Thiện tri thức xa lìa tại gia, không vì lợi dưỡng mà thân cận.

Bậc Thiện tri thức trụ hạnh xa lìa, bỏ lời vô nghĩa, gần tới chân thật.

Bậc Thiện tri thức tu hành cảnh giới chân chánh, thường xuyên chuyên cần tu tập tứ niệm trụ.

Bậc Thiện tri thức vấn đáp lưu loát, đối với những sự vấn đáp đều thông suốt.

Bậc Thiện tri thức có khả năng bề gãy những luận thuyết khác, khéo léo xác lập khả năng phá tan tà kiến.

Bậc Thiện tri thức không chán ghét người khốn khổ, mà luôn sinh tâm thương xót họ.

Bậc Thiện tri thức có khả năng đem pháp nhiếp hóa, làm cho họ nhập trọn vẹn vào pháp chân thật.

Bậc Thiện tri thức có khả năng nhiếp hóa bằng tài sản, giúp cho các chúng sinh tu hạnh lành.

Bậc Thiện tri thức thường tu tri túc, nhàm chán, xa lánh không bào chữa những lỗi lầm.

Bậc Thiện tri thức khen ngợi tịnh giới, có khả năng hiểu biết về thể của kết quả từ những loại giới sâu xa.

Bậc Thiện tri thức quả trách sự phá giới, nghĩa là giác ngộ sâu sắc đối với tội lỗi, từ đủ các sự phá giới.

Bậc Thiện tri thức có đầy đủ giới, nghĩa là biết chánh niệm giữ gìn đúng lý không đối trá.

Bậc Thiện tri thức có khả năng quán sát khéo léo, nghĩa là chuyên cần tỉnh vấn tất cả pháp thiện và ác.

Bậc Thiện tri thức có khả năng làm người đi trước dẫn đường, khuyên các chúng sinh chuyên cần tu tập sự giác ngộ của Phật.

Bậc Thiện tri thức trụ không thoái chuyển, bỏ bốn điên đảo và biết được tự tánh của chúng.

Bậc Thiện tri thức trụ tướng chân thật, biết toàn thể các pháp đều không tướng.

Bậc Thiện tri thức trụ kiến giải chân thật, nghĩa là hiểu biết được rằng diệt trừ danh và sắc thì các pháp đều không sinh.

Bậc Thiện tri thức đạt được vô sở úy, nghĩa là biết được thể của tướng và dụng từ pháp môn sâu xa của chư Phật.

Bậc Thiện tri thức là trú xứ của tịnh giới, nghĩa là đối với trí thân giới và tướng giới của Bồ-tát đều biết khắp.

Bậc Thiện tri thức nhập sâu vào môn định, nghĩa là xa bùn dục mà trụ vào Tam-muội.

Bậc Thiện tri thức tâm không cấu bẩn nghĩa là rời triền cái an trú tâm thanh tịnh.

Bậc Thiện tri thức đạt được các Tổng trì, nghĩa là tâm không đắm trước, diễn thuyết đúng sự thật.

Bậc Thiện tri thức biết môn sâu xa, nghĩa là có khả năng nhập trọn vẹn vào bản tánh của các pháp.

Bậc Thiện tri thức là trú xứ của niềm tin, tin vào các nơi có pháp lành căn bản.

Bậc Thiện tri thức trụ vào sự giáo hóa tịch tĩnh, nghĩa là diệt trừ toàn bộ khát ái.

Bậc Thiện tri thức đi trên đường chánh trực nghĩa là có khả năng biết khắp các

khổ và vô ngã.

Bậc Thiện tri thức ở địa vị Bồ-tát, nghĩa là biết hết mười Địa.

Bậc Thiện tri thức chính là ngôi vị trí tuệ, nghĩa là không mê hoặc các pháp.

Bậc Thiện tri thức chính là người ở vào địa vị của chư Phật, nghĩa là có khả năng sinh pháp Bồ-tát.

Bậc Thiện tri thức trụ nơi đạo chân thật, mà tất cả hàng Nhị thừa không thể biết được.

Bậc Thiện tri thức được biện tài vô tận, có khả năng thuyết đúng sự thật về thể của tri kiến.

Bậc Thiện tri thức khéo léo xa lìa buồn khổ, vì biết khổ của sinh tử vốn vô ngã.

Bậc Thiện tri thức chẳng cần cảnh giới của văn tự, vì biết lời nói về đạo không thể nắm bắt.

Bậc Thiện tri thức trụ nơi pháp vô sinh, nghĩa là hiểu biết tánh là không thể nắm bắt.

Bậc Thiện tri thức chính là người có khả năng làm cho vắng lặng nghĩa là người có khả năng diệt trừ các phiền não.

Bậc Thiện tri thức diệt các tà kiến, nghĩa là có khả năng an trú trong chánh kiến.

Thiện nam! Bậc Thiện tri thức giống như mẹ hiền, sinh ra tất cả chủng tánh Phật.

Bậc Thiện tri thức giống như cha nghiêm, làm lợi ích rộng lớn, phó chúc cho người thân.

Bậc Thiện tri thức giống như nữ mẫu, giữ gìn không để cho tạo pháp ác.

Bậc Thiện tri thức giống như vị thầy, chỉ dạy những điều Bồ-tát cần phải học.

Bậc Thiện tri thức giống như người rành đường, có khả năng chỉ cho ta Ba-la-mật sâu xa.

Bậc Thiện tri thức giống như vị lương y, có khả năng điều trị đủ các chứng bệnh phiền não.

Bậc Thiện tri thức giống như núi Tuyết, làm xanh tốt thuốc Nhất thiết trí.

Bậc Thiện tri thức giống như vị tướng mạnh, trừ sạch tất cả sự kinh sợ.

Bậc Thiện tri thức giống như vị thuyền trưởng, giúp vượt qua dòng thác lớn sinh tử.

Bậc Thiện tri thức giống như người lái buôn, đưa mọi người đến đảo báu Nhất thiết trí.

Thiện nam! Nếu hôm nay, ông có khả năng suy nghĩ như vậy thì bằng chánh niệm tư duy này, ông sẽ được thân cận các Thiện tri thức.

Này thiện nam! Phụng sự tất cả Thiện tri thức, ông phải phát tâm như đại địa và gánh vác bình đẳng không mệt mỏi.

Đối với Thiện tri thức, ông mà phát tâm như Kim cương, chí nguyện bình đẳng, không thể hoại.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như núi Thiết vi, tất cả các khổ không thể làm lay động.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm cung cấp hầu hạ và tuân theo những lời truyền dạy.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm làm đệ tử, không được chống lại những điều khuyên dạy.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như đũa tở, không từ chối các công việc.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như đồng lửa mạnh, thiêu sạch tất cả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phiền não.

Đối với Thiện tri thức, ông nên xem mình như người làm thuê, làm theo sự truyền dạy không được phản đối.

Đối với Thiện tri thức, ông mà xem mình như người hốt phân, mà cởi bỏ tất cả tâm kiêu mạn.

Đối với Thiện tri thức, ông mà phát tâm như nước lớn, rửa sạch tất cả bụi nhơ phiền não.

Đối với Thiện tri thức, ông mà phát tâm như ngọn gió mạnh, thổi tan núi ngã mạn của chúng sinh.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như hư không, sẽ không bị chướng ngại bởi cảnh giới năm dục.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như biển cả, các công đức báu đều viên mãn.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như vầng trăng tròn, làm cho pháp bạch tịnh viên mãn mát mẻ.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như Sư tử, đánh cản các cầm thú ác ma ở trên đường đi của mình.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như ngựa hay, xa hẳn các tánh xấu, theo người đến tận nơi.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như trâu chúa, làm lợi ích cho chúng sinh không biết mệt mỏi.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như Sa-môn, đời sống chỗ ở chân chánh, xa hẳn nịnh tà.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như hoa sen, giới và tuệ thanh tịnh không nhiễm bùn dục.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như người lái buôn, hướng dẫn mọi người đến thành trí của Phật.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như cỗ xe lớn, vận tải những gánh nặng về quả báo vong ân.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm điều thuận như voi, được luyện tập luôn luôn cung kính phục tùng không có hung bạo.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như núi chúa, duy trì tất cả không bị khuynh động.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như con chó ngoan, không có nóng giận và làm hại chủ mình.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như Chiên-đà-la, tâm luôn tự ti không có nhân ngã.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như bò thiến luôn suy nghĩ về hạnh thuận không có ra oai.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm ở gần, để phục tùng và làm theo sư trưởng.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như ghe thuyền, chở đưa người qua lại không biết mệt mỏi.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như nhịp cầu, đưa chúng sinh đến bờ bên kia.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như người con hiếu, vui vẻ, hầu cận cúng dường.

Đối với Thiện tri thức, ông nên phát tâm như vua, tuân theo lệnh vua không trái phạm.

Lại nữa, thiện nam! Ông nên nghĩ xem thân mình là người mang bệnh khổ, xem Thiện tri thức là y vương, xem sự thuyết pháp là thuốc hay, xem sự tu hành là trừ bệnh.

Này thiện nam! Ông nên xem mình là người đi xa, xem Thiện tri thức là vị thầy dẫn đường, xem sự thuyết pháp là con đường chánh, xem sự tu hành như đến được phương xa.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình như người cần qua sông, Thiện tri thức là vị thuyền trưởng, sự thuyết pháp là mái chèo, sự tu hành như đang đến bờ bên kia.

Này thiện nam! Ông nên xem mình là người nông phu, Thiện tri thức là ruộng chúa, sự thuyết pháp là mưa đúng thời, sự tu hành là mùa màng chín rộ.

Này thiện nam! Ông nên xem mình là người nghèo khổ, Thiện tri thức là vị Tỳ-sa-môn, sự thuyết pháp là ban cửa báu, sự tu hành là giàu sang.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình là người đê tử, Thiện tri thức là bậc thầy giỏi, sự thuyết pháp là nghề tốt, tu hành là sự thông hiểu.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình như người khiếp sợ, Thiện tri thức là người có sức mạnh, sự thuyết pháp là binh khí, sự tu hành là trừ được oán thù.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình là người lái buôn, Thiện tri thức là vị thầy dẫn đường, sự thuyết pháp là châu báu, những sự tu hành là được của báu.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình là đứa trẻ con, Thiện tri thức là cha mẹ, thuyết pháp là gia nghiệp, sự tu hành là kế thừa.

Này thiện nam! Ông nên xem thân mình như con vua, Thiện tri thức là đại thần, sự thuyết pháp là lời dạy của vua, sự tu hành là trí tuệ, là ở thành của vua, đội mũ của vua và buộc vải lụa của vua.

Thiện nam! Ông nên phát tâm như thế, suy nghĩ như thế, để gần gũi, phụng sự Thiện tri thức. Vì sao? Vì tất cả Bồ-tát đều thân cận Thiện tri thức bằng tâm như vậy, làm cho chí nguyện của mình luôn luôn được thanh tịnh.

Lại nữa, thiện nam! Bồ-tát nhờ Thiện tri thức mà luôn luôn có khả năng phát triển tất cả thiện căn, giống như núi Tuyết sinh trưởng cây thuốc; nhờ Thiện tri thức, mà được trở thành pháp khí của Phật, giống như biển cả tiếp nhận các dòng nước; nhờ Thiện tri thức mà trở thành chỗ công đức, trí như biển cả sinh ra các báu; nhờ Thiện tri thức mà được thanh tịnh tâm Bồ-đề; ví như lửa mạnh có khả năng luyện vàng ròng; nhờ Thiện tri thức, mà được xa khỏi thế gian, như núi Tu-di vượt lên khỏi biển cả; nhờ Thiện tri thức, mà không bị nhiễm pháp thế gian, giống như hoa sen không nhiễm nước bẩn; nhờ Thiện tri thức, mà không thọ các điều ác, giống như biển cả không dung nạp cây chết; nhờ Thiện tri thức, mà được tăng trưởng pháp trắng, giống như vàng trắng lần lượt tròn đầy; nhờ Thiện tri thức, mà chiếu sáng pháp giới, giống như mặt trời rực rỡ chiếu sáng khắp thiên hạ; nhờ Thiện tri thức, mà đại nguyện được tăng trưởng, giống như cha mẹ nuôi nấng con thơ.

Thiện nam! Nay ta lược nói: Nếu Bồ-tát có khả năng chuyên cần cầu và tùy thuận sự dạy dỗ của Thiện tri thức thì được thành tựu mười vô lượng vô lượng, trăm ngàn ức na-do-tha công đức, làm thanh tịnh mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha tâm

sâu xa, làm tăng trưởng mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha căn của Bồ-tát; đầy đủ mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha sức oai đức; đoạn trừ mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ sự chướng ngại của Bồ-tát; vượt khỏi mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ cảnh giới ma; thâm nhập vào mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ pháp môn, làm viên mãn mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ pháp trợ đạo; tu tập mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ diệu hạnh; phát sinh mười vô lượng vô lượng trăm ngàn ức a-tăng-kỳ đại nguyện.

Thiện nam! Ta lại lược thuyết về tất cả các hạnh của Bồ-tát, tất cả Ba-la-mật của Bồ-tát, tất cả ngôi vị của Bồ-tát, tất cả môn an nhẫn của Bồ-tát, tất cả môn Tam-muội của Bồ-tát, tất cả trí và thần thông của Bồ-tát, tất cả môn Tổng trì của Bồ-tát, tất cả trí hồi hướng của Bồ-tát, tất cả bốn vô lượng tâm của Bồ-tát, tất cả nguyện rộng lớn của Bồ-tát, tất cả sự thành tựu khắp nơi của Bồ-tát và tất cả Phật pháp như thế. Tất cả đều nhờ năng lực của Thiện tri thức mà được viên mãn, lấy Thiện tri thức làm căn bản lớn, từ Thiện tri thức mà đến, nương Thiện tri thức mà sinh, dựa vào Thiện tri thức mà lớn, bám vào Thiện tri thức mà trụ, chính Thiện tri thức là nhân duyên, Thiện tri thức làm công năng phát sinh.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Nay con đã biết tất cả thiện pháp đều phát sinh từ Thiện tri thức. Nhưng trong các thiện pháp của Thiện tri thức, làm thế nào để có khả năng nhanh chóng viên mãn, nhanh chóng thanh tịnh và không bị thoái thất?

Đồng tử Đức Sinh và Đồng nữ Hữu Đức nói với Đồng tử Thiện Tài:

–Có hai loại giới nếu đều thọ trì trọn vẹn thì được viên mãn pháp của Thiện tri thức. Hai giới là:

1. Giới Bồ-tát.
2. Giới phân biệt giải thoát.

Trì hai giới này thì có khả năng viên mãn pháp của Thiện tri thức. Như Đức Phật đã nói: Tự mình không trì giới mà khuyên người trì giới, tự mình không điều phục mà điều phục người thì điều đó không thể được. Những Bồ-tát nào đầy đủ trọn vẹn công đức hạnh Đầu-đà và được thanh tịnh hai giới như thế thì không mất thiện pháp.

Đồng tử Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Thế nào gọi là công đức Đầu đà?

Đồng tử và đồng nữ bảo Thiện Tài:

–Thiện nam! Nói về hạnh Đầu-đà thì Bồ-tát có mười hai hạnh. Mười hai hạnh ấy là:

–Thiện nam! Y nạp có nghĩa là: Những Bồ-tát nào đủ mười loại pháp thì được thành tựu viên mãn việc thọ nhận y.

Mười pháp là:

1. Chuyên cần tu tập để cho kiên cố.
2. Tâm luôn khiêm cung.
3. Thân tâm không biết mỏi mệt.
4. Không đắm nhiễm vào y phục.
5. Thường thích làm cho hạnh xa lìa kiên cố.
6. Thành tựu công đức kiên cố.
7. Không nêu đức hạnh thù thắng của mình.
8. Không khinh mạn người khác.

9. Hộ trì tịnh giới viên mãn.

10. Đảm nhiệm tất cả người thân cận.

Thiện nam! Đây là Bồ-tát trụ tâm tịnh tín đầy đủ trọn vẹn. Nhờ tâm này, mà được nghe thuyết về lời dạy thanh tịnh của Như Lai, không tiếc thân mạng, chuyên tu Phật pháp, không phá, không hủy. Nhờ chuyên cần tu, mà thân tâm không bị động, ngược lại làm cho trở mà được thành tựu kiên cố; do tâm kiên cố mà thường tự khiêm cung; vì tâm khiêm cung mà thành tựu vô ngã; đã được vô ngã mà tâm không kiêu mạn, được tâm không kiêu mạn và năng lực khiêm hạ, cho mà vật người đem bỏ đi đều lượm trở lại giặt nhuộm thành y, xa rời phiền não không chê xấu, cũng không tham đắm, chỉ lấy che thân để ngăn lạnh nóng mà tu hành đạo nghiệp, ngoài ra không mong gì khác. Đối với nạp y này không thấy lầm lỗi, không nghĩ đến thô hoặc tế chỉ thấy những công đức của y này. Người xa lìa tham dục mới mặc y này. Người mặc y này tâm không phiền não, đó là các vị thánh, hợp với hạnh Bồ-tát, các Đức Phật đã từng khen ngợi. Vì thế mà không tự cao tự đại, không tự cao ngạo cho mà không ghét bỏ người khác; xa cao ngạo ngạo và ghét bỏ, nên tịnh giới được viên mãn, giới được viên mãn cho mà nhận lãnh được sự hộ niệm của các Đức Phật và Bồ-tát. Các vị vua của cõi trời, cõi người, dòng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, cho đến khắp xóm làng, thành ấp những ai được thấy hoặc nghe, họ đều hoan hỷ cung kính lễ bái và đều cùng tán dương khen ngợi công đức của vị ấy. Mà nói: “Chúng ta có phước, mà chiêu cảm đến người trong nước này như thế. Những người đồng phạm hạnh đều hoan hỷ”. Thiện nam! Đó là công đức thành tựu viên mãn, nạp y của Bồ-tát đầy đủ mười pháp.

Này thiện nam! Bồ-tát nếu có đủ mười pháp, thì sẽ thành tựu viên mãn ba y.

Mười pháp là:

1. Thành tựu tri túc.
2. Thành tựu thiếu dục.
3. Không cầu nhiều.
4. Không tích chứa.
5. Không xa rời sự mát mát.
6. Rời xa sự khổ về thân.
7. Rời xa tâm ưu buồn.
8. Rời xa sự bậc bội.
9. Rời xa việc lấy và bỏ.
10. Hưởng đến con đường hết hoặc lậu.

Thiện nam! Nhờ tâm thiếu dục như thế, mà Bồ-tát đạt được ba y không có kén chọn và niềm vui trọn vẹn. Niềm vui đã trọn vẹn, mà không mong cầu nhiều; không cầu nhiều, mà không tích trữ; không tích trữ mà không sợ mất; không sợ mất cho mà thân không khổ; thân không khổ cho mà tâm không buồn, tâm không buồn; cho mà xa hẳn bậc dục, không sinh bậc dục cho mà không có thủ và xả; xa thủ và xả cho mà được hưởng đến con đường hết các lậu.

Thiện nam! Đó là công đức thành tựu viên mãn ba y của Bồ-tát đầy đủ mười pháp.

Lại nữa, thiện nam! Có mười loại pháp, nếu Bồ-tát được đầy đủ trọn vẹn thì được thành tựu y không bị nhiễm theo. Mười pháp đó là:

1. Không theo những việc làm tham dục.
2. Không theo những việc làm sân nhuế.
3. Không theo những việc làm ngu si.

4. Không theo những việc làm phần nộ.
5. Không theo những việc làm ngang ngược.
6. Không theo những việc làm ganh tị.
7. Không theo những việc làm keo kiệt.
8. Không theo những việc làm kiêu mạn.
9. Không theo những việc tán dương khen ngợi của quyến thuộc đã làm.
10. Không theo những tài lợi tó được từ sự thân cận cúng dường.

Thiện nam! Nhờ không làm theo tham này, cho mà không bị bốn ma làm cho khuấy phức; gặp các sự hủy nhục, tâm không bị khiếp nhục; giá như có người tôn trọng, cũng không cống cao. Do đó mà gọi là tâm không tuân theo những việc làm của nghiệp đấm nhiễm.

Thiện nam! Đó là công đức diệu hạnh thành tựu viên mãn y không nhiễm theo của Bồ-tát đầy đủ mười pháp.

Lại nữa, thiện nam! Bồ-tát nào có đầy đủ, trọn vẹn mười pháp sau đây thì được thành tựu y thường khát thực. Mười pháp là:

1. Bằng tâm Từ thâm giữ.
2. Thứ tự khát thực.
3. Không tự sinh bực bội.
4. Tri túc đầy đủ.
5. Chia thức ăn bình đẳng.
6. Không tham ăn ngon.
7. Ăn uống biết điều lượng.
8. Sớm được thiện pháp.
9. Các căn được mãn nguyện.
10. Xa lìa tướng hòa hợp.

Thiện nam! Thế nào gọi là bằng tâm Từ thâm giữ cho đến xa lìa tướng hòa hợp?

Thiện nam! Khi nào Bồ-tát thấy các chúng sinh bị các nỗi khổ dày vò, thiếu kém thiện căn, bị dục phủ khắp thiện căn ấy; thì vị này tùy thuận mà đem tâm Từ thâm giữ cho họ. Vì thuận tâm Từ bình đẳng, mà Bồ-tát khát thực theo thứ tự. Khi đến thành ấp khát thực vị ấy đều kiểm soát oai nghi, khéo phòng hộ các căn, nhiếp tâm không loạn, đi thong thả, mắt nhìn thẳng, không quá bảy bước, luôn giữ chánh niệm bằng thiện pháp, không chọn nhà hào quý, không bỏ nhà thấp hèn, trừ hạng Chiên-đà-la và những người hành ác luật nghi thì không nên đến, vì sợ sự dèm pha, phải thâm giữ bằng tâm Từ bi bình đẳng hoàn toàn không xả. Khi Bồ-tát khát thực theo thứ tự, thì bản thân vị ấy không được sinh phiền não, giả sử không được thức ăn cũng không nổi sân. Bồ-tát thành tựu tri túc là như vậy, họ cho gì nhận nấy, không chọn ngon dở. Bồ-tát khát thực theo thứ tự rồi mang đến trước Phật, hoặc trước tháp miếu cúng dường với tâm trân trọng tôn kính. Cúng dường xong, đem về chỗ ở, chia làm bốn phần, lấy phần thứ nhất dâng các vị đồng phạm hạnh, phần thứ hai ban cho những người nghèo khổ, phần thứ ba cho những người tù, phần thứ tư để mình dùng. Đối với những thức ăn ấy cũng không tham ngon, chỉ nghĩ ăn là để trừ bệnh cho thân, làm cho thân được sống. Khi ăn uống, không ăn quá ít để đến nỗi phải ốm gầy mà nguy hại đến việc tu thiện nghiệp; cũng không ăn quá nhiều, làm cho thân nặng nề, tăng thêm sự buồn ngủ. Ngược lại; nhờ nhận sự ăn uống này mà có khả năng chuyên cần tinh tấn để sớm đạt được thiện pháp. Vì muốn viên mãn tất cả thiện căn từ pháp Bồ-đề phần và xa lìa sự nắm giữ tướng hòa hợp mà ly

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tướng ấy rồi, Bồ-tát xa lìa chấp ngã để thành tựu vô ngã; cho đến thân mình nội ngoại máu thịt cùng tất cả của cải, đều có thể ban cho chúng sinh, cùng dùng không keo kiệt.

Thiện nam! Đó là công đức và diệu hạnh thành tựu viên mãn y thường khát thực của Bồ-tát đầy đủ mười pháp.

Lại nữa, thiện nam! Bồ-tát có đầy đủ trọn vẹn mười pháp sau đây thì được thành tựu việc thường ăn một lần ngồi.

Mười pháp là:

1. Một lần ngồi nơi đạo tràng giống như các Bồ-tát.
2. Chiến thắng ma oán, tâm không lay động.
3. Đối với định xuất thế, thành tựu không động.
4. Đối với tuệ xuất thế, thành tựu không động.
5. Đối với trí xuất thế, thành tựu không động.
6. Đối với các pháp không, thành tựu không động.
7. Đối với sự chứng đạo chân thật, thành tựu không động.
8. Đối với chân thật tế, thành tựu không động.
9. Đối với tánh như như, thành tựu không động.
10. Đối với Nhất thiết trí, thành tựu không động.

Thiện nam! Một lần ngồi này, nghĩa là ngồi một pháp, Bồ-tát nhờ vào đó mà thành tựu không động, cho mà gọi là Bồ-tát thành tựu ngồi một lần.

Thiện nam! Đó là công đức diệu hạnh, thành tựu viên mãn, thường một lần ngồi ăn của Bồ-tát đầy đủ mười pháp.

